

Phát biểu của cựu Sĩ quan tùy viên Cố Tổng thống VNCH NGUYỄN VĂN THIỆU nhân lễ hựu nhật thứ 12

Lời giới thiệu: Nhân cuộc viếng thăm Đà Nẵng-Việt Nam của Hạm đội Mỹ ngày 5, tháng 3, năm 2018 hiện nay - Chúng ta hãy nghe lại lời phát biểu của cựu tùy viên Cố Tổng thống NGUYỄN VĂN THIỆU nhân lễ hựu nhật năm thứ 12 - Về sự việc bắt tay với kẻ cựu thù và sự phản bội của một “ĐỒNG MINH VÔ NHÂN ĐẠO”.

Lê Phi Ô.



Kính thưa quý vị lãnh đạo tinh thần các tôn giáo,
Kính thưa Ông trưởng ban tổ chức,
Kính thưa Phu Nhân cố Tổng thống VNCH,
Kính thưa quý vị Tướng Lãnh, quý Niên trưởng cùng quý Chiến hữu,
Kính thưa quý vị quan khách.

Đứng trước quý vị ngày hôm nay tôi xin phát biểu với tất cả tính cẩn trọng và xác tín cần thiết, để mai hậu không một ai có thể cố ý diễn dịch sai lệch những lời phát biểu của tôi. Bởi lẽ tôi không dựa theo bất cứ một xuất xứ nào khác ngoại trừ từ miệng của Tổng thống Nguyễn văn Thiệu cùng sự hiểu biết, nghe tận tai, thấy tận mắt trong suốt thời gian tôi làm công việc bảo vệ Ông và làm việc bên cạnh Ông trên cương vị một sĩ quan cận vệ và rồi một sĩ quan tùy viên.

Kính thưa quý vị,

Khởi đi từ 19 tháng 6, năm 1965, ngày mà Quân đội một lần nữa đứng ra nhận lãnh trách nhiệm trước lịch sử, ở vào thời điểm đó Trung tướng Nguyễn văn Thiệu vừa là Tổng thư ký của Hội Đồng Quân Lực (HĐQL) vừa là Phó Thủ tướng kiêm Tổng trưởng Quốc Phòng, đã được HĐQL đề cử vào chức vụ Chủ Tịch Ủy Ban Lãnh Đạo Quốc Gia và Tư lệnh Không Quân là Thiếu tướng Nguyễn cao Kỳ vào chức vụ Chủ Tịch Ủy Ban Hành Pháp Trung Ương. Để không bị mang tiếng là Quân Phiệt, để xây dựng một căn bản vững chắc cho nền Dân chủ Đệ Nhị Cộng Hòa, Quốc hội Lập Hiến đã được bầu ra và viết nên bản Hiến Pháp. Dựa trên bản Hiến Pháp đó, tháng 4 năm 1967 bầu cử chức vụ Tổng

thông và mở một kỷ nguyên mới cho nền Dân chủ Đệ Nhị Cộng Hòa. Cũng chính vào thời điểm này, lại một lần nữa HĐQL đã buộc Trung tướng Nguyễn văn Thiệu phải nhận Thiệu tướng Nguyễn cao Kỳ làm phó và bắt buộc Thiệu tướng Nguyễn cao Kỳ phải đứng Phó cho Trung tướng Nguyễn văn Thiệu. Đó là lý do DUY NHỨT để có liên danh Thiệu-Kỳ chứ không có bất cứ một sự nhường hay nhịn như quý vị đã từng nghe một vài người tuyên bố và lập lại trước đây, và dĩ nhiên bên cạnh đó có sự khuyến cáo của người Mỹ.

Kính thưa quý vị,

Nếu tính tới ngày 21 tháng 04 năm 1975 thì Tổng thống Nguyễn văn Thiệu đã lãnh đạo đất nước gần mười năm. Dù nhìn dưới bất kỳ một lăng kính nào đi nữa, thì Tổng thống Nguyễn văn Thiệu cũng vẫn là biểu tượng chống Cộng của miền Nam Việt Nam bên cạnh một Quân Đội anh hùng. Gần một thập niên trên cương vị Lãnh đạo Quốc Gia Tổng thống Nguyễn văn Thiệu đã điều hành đất nước trong một tình huống cực kỳ oái oăm và nghiệt ngã, ngoài một kẻ thù truyền kiếp đầy gian manh và quỷ quyệt từ miền Bắc, Ông còn phải chịu đựng và chống đỡ một Đồng Minh nhiều tráo trở và bất nhứt, chưa hết... Ông còn phải chấp nhận để cho một đám người khoác áo Nhà Tu, lợi dụng quyền tự do Tôn giáo và Đảng phái, lợi dụng quyền tự do ngôn luận và báo chí, bọn họ đã toa rập và cấu kết với nhau phá nát một hậu phương của miền Nam và đâm những nhát dao trí mạng vào lưng của chiến sĩ ngoài tiền tuyến như quý vị đã thấy.

Kính thưa quý vị,

Nhân dịp này, ta thử bỏ qua những đổ kỵ và tị hiềm của những người vô trách nhiệm đối với đất nước để thấy rằng Tổng thống Nguyễn văn Thiệu đã làm hết sức mình cho sự tồn vong của miền Nam.

Cũng nhân dịp này ta thử một lần công bình với chúng ta để thấy rằng xuyên suốt những năm tháng cầm quyền, lãnh đạo Quân Dân miền Nam chống lại kẻ thù xâm lăng từ miền Bắc. Trong lúc vừa chiến đấu vừa xây dựng, Tổng thống Nguyễn văn Thiệu đã không bỏ sót bất kỳ một nhân tài nào kể cả Dân sự lẫn Quân đội từ hạ tầng cơ sở đến thượng tầng kiến trúc, tỷ như: hầu hết những cán bộ Xã Ấp đã được đào tạo và huấn luyện từ trường Cán Bộ Xây Dựng Nông Thôn Vũng Tàu mà Đại tá Bé là Chỉ huy trưởng, người về từ bên kia chiến tuyến của những ngày đầu kháng chiến. Hầu hết những Trưởng Ty, Phó Quận Trưởng, Phó Tỉnh Trưởng hành chánh đã được đào tạo bởi Viện.

Quốc Gia Hành Chánh mà Giáo sư Nguyễn văn Bông là Viện trưởng của Đảng Cấp Tiến và sau cùng là Giáo sư Nguyễn ngọc Huy của Đảng Đại Việt. Sở dĩ tôi đề cập đến hai Đảng lớn Chính trị thời bấy giờ đã đào tạo cán bộ hành chánh cho Đất Nước để quý vị thấy rằng: với một quan niệm thật rõ ràng và dứt khoát là Đảng viên lấy cương lĩnh Đảng làm việc phục vụ cho Đất Nước chứ không phải cho Đảng, vì vậy mà Tổng thống

Nguyễn văn Thiệu đã giao khoán cho hai Đảng lớn chính trị thời bấy giờ đào tạo cán bộ hành chánh ưu tú cho Đất Nước mà Ông không sợ mất đi những cán bộ hành chánh tài giỏi cho Đảng đương quyền.

Hầu hết các nhà cách mạng lão thành như cụ Trần văn Ân, cụ Mai thọ Truyền, cụ Vũ ngọc Trăn, cụ Trần văn Hương và bà Cả Tề cũng được Tổng thống Nguyễn văn Thiệu mời ra để chung lo việc Nước.

Về lãnh vực Quân sự, ta thử lục lạo xem có còn một ông Tướng, ông Tá, ông Úy tài giỏi nào mà Tổng thống NGUYỄN VĂN THIỆU vì lý do này hay lý do khác cho ngồi chơi xơi nước hay không? Tuyệt nhiên không, tất cả Tướng tài, Sĩ quan giỏi, Quân nhân can trường, cán bộ Hành chánh mẫn cán đều đã được xử dụng đúng người, đúng việc, đúng lúc và đúng chỗ nếu không muốn nói là nguồn nhân lực của chúng ta đã cạn tầu ráo máng. Thừa quý vị, đất nước Việt Nam sinh ra một ông Nguyễn văn Thiệu, Ông đã làm hết tất cả trách nhiệm, bổn phận của một công dân trên cương vị Lãnh đạo Quốc Gia với tất cả tấm lòng yêu nước tuyệt đối của Ông nhưng rồi miền Nam Việt Nam vẫn không thể tránh khỏi sự bức tử.

Kính thưa quý vị,

Mấy ai có biết được rằng kể từ khi cộng sản miền Bắc phát động chiến dịch tổng công kích vào Tết Mậu Thân năm 1968, và cũng từ đó Người mà ta gọi Đồng Minh đã phải tay và miền Nam Việt Nam đã phải mua thời gian để tồn tại. Thế nhưng dưới sự lãnh đạo của Tổng thống VNCH Nguyễn văn Thiệu, Quân và Dân miền Nam đã tạo được biết bao những chiến tích vô cùng lẫy lừng nhưng cũng nhiều bi tráng. Một NGUYỄN VĂN THÀ và thủy thủ đoàn của Ông đã vĩnh viễn ở lại với Hoàng Sa trong lòng đại dương hôm 19 tháng Giêng, năm 1974 để chứng tỏ cho người Hán thấy rằng, hiểu rằng và biết rằng dù ở trong hoàn cảnh nào, dù ở bất cứ một giai đoạn lịch sử nào đất Việt vẫn có những bậc tài trí và anh hùng. Nhưng những bậc anh hùng và tài trí đó không bao giờ có trong những người cộng sản Việt Nam. Rồi một Bình Long anh dũng mà An Lộc là một điển hình với 93 ngày bị mưa pháo và vây hãm, dù có bị hoang tàn và đổ nát nhưng An Lộc vẫn là An Lộc và Tổng thống Nguyễn văn Thiệu cũng đã đến với Quân Dân An Lộc trong những ngày khói súng còn mịt mù. Chính Ông, người đã quỳ xuống trước những ngôi mộ vừa mới lấp vôi của Quân, Dân, Cán, Chính An Lộc và đặc biệt là những chiến sĩ Biệt Cách Dù để tri ân và cầu nguyện cho những người vừa mới hy sinh cho Tổ Quốc, bảo vệ miền Nam, bảo vệ những người còn sống trong đó có chúng ta ngày hôm nay.

Rồi một Trị-Thiên vùng dậy mà điển hình là lấy lại Cổ thành Quảng Trị trong tay giặc bởi những người lính Thủy Quân Lục Chiến, người lính mũ xanh, người con yêu của Tổ Quốc. Rồi mùa Hè đỏ lửa năm 1972 với Thiên Thần Mũ Đỏ và Quân Dân Cán Chính miền địa đầu giới tuyến trên Đại lộ kinh hoàng. Vẫn chưa hết, ở vào giờ thứ 25 của đất

nước, Không Quân và Sư đoàn 18BB cùng với Thiết Giáp, Nhảy Dù và Biệt Động Quân đã viết thêm một trang sử oai hùng nữa vào Quân sử của QLVNCH đó là trận thư hùng tại Xuân Lộc mà Thế giới cũng đã nghiêng mình và kẻ thù cũng đã khâm phục. Còn nữa, thưa quý vị, đó là chưa kể những sự hy sinh âm thầm nhưng chiến đấu vô cùng dũng liệt của những chiến sĩ Địa Phương Quân và Nghĩa Quân trên mọi miền của đất nước và những người lính Lôi Hồ đã âm thầm ngày đêm trên đường mòn Hồ chí Minh mà họ chưa một lần được tuyên dương công trạng trước Quân kỳ.

Tiêu biểu là Tiểu đoàn 344 Địa Phương Quân của Tiểu đoàn trưởng LÊ PHI Ô và Tiểu đoàn 341 Địa Phương Quân của Tiểu đoàn trưởng LÊ HÙNG ở Võ Đất và Bình Tuy đã quần thảo với hơn một Trung đoàn của cộng sản trong mấy tuần lễ nhưng cộng sản cũng không chọc thủng được phòng tuyến của những người lính Địa Phương Quân đó. Thế rồi, một khi viên đạn cuối cùng đã được bắn ra khỏi nòng súng cũng là lúc những oan khiên và tủi nhục đã đến với họ: Vào tù.

Tất cả những cố gắng đó, tất cả những quyết tâm kiên cường đó, tất cả những hy sinh to lớn đó đã không thức tỉnh và đánh động được lương tâm và lương tri của những người mặc cả vấn đề Việt Nam tại bàn hội nghị Ba-lê, và việc gì đến đã đến.

Đó là hành động Vô Nhân Đạo của một đồng minh Vô Nhân Đạo đối với Quân, Dân miền Nam. Dù có biện minh cách nào đi nữa thì họ vẫn nợ Quân, Dân miền Nam ba điều: đó là Bất nhân, Bất tín và Bất nghĩa. Không bất nhân sao được khi họ đã vô tình hay gián tiếp xô đẩy hàng trăm ngàn người vào lao tù cộng sản và chết hoặc mất tích trên đường đi tìm tự do. Không Bất tín sao được khi những cam kết bằng văn bản còn sờ sờ ra đó mà họ đã ngoảnh mặt làm ngơ khi một Phước Long, một Hoàng Sa. Không gọi là Bất nghĩa thì gọi là gì? Khi mục đích họ đã đạt được, thì miếng ván cuối cùng họ cũng rút khi họ qua khỏi cầu.

Kính thưa quý vị,

Đến nay thì thời gian đã đủ dài để cho một người lương thiện với một lương tâm lương thiện thấy được những gì đã xảy ra cho miền Nam Việt Nam và tại sao chúng ta phải bỏ nước ra đi. Đến nay thì thời gian cũng đủ quá dài để chấm dứt cái trò đánh bùn sang ao và trăm dâu đổ đầu tằm của những kẻ thiếu trách nhiệm về phần mình trong việc mất miền Nam vào tay cộng sản hôm 30 tháng Tư năm 1975.

Dù biết rằng thời gian và lịch sử sẽ mãi mãi là Ông quan tòa vô tư và công chính, nhưng Ông quan tòa đó sẽ vĩnh viễn không bao giờ có trong những người đầy gian tâm và ác ý. Và thưa quý vị... mà lịch sử có cái gì để phán xét một khi hiện tại những người biết sự thật, hiểu sự thật mà không dám nói lên sự thật.

Kính thưa quý vị,

Đứng trước quý vị ngày hôm nay, tôi không có bất cứ một mảy may tham vọng nào, ngoại trừ hãy trả lại công bằng và công đạo cho người lính và nhà lãnh đạo Việt Nam Cộng Hòa. Bất luận từ đâu tới dù là da vàng mũi tẹt hay mũi lõ mắt xanh, bất cứ ai, bọn họ đã không can đảm nói lên sự thật, thì cũng đừng bao giờ hèn nhát đặt điều vu cáo nói lên những điều mà người lính và nhà lãnh đạo VNCH không có và không làm.

Kính thưa quý vị,

Thời lượng mà ban tổ chức cho phép đã hết, trước khi dứt lời tôi xin trích một vài khẳng định và nhận xét của Tổng thống Nguyễn văn Thiệu để kết thúc phần trình bày của tôi. Đối với nhân dân trên thế giới và đặc biệt là người Hoa Kỳ, Ông nói: “Dân tộc Việt Nam yêu chuộng hòa bình, nhưng không muốn nô lệ và mãi mãi không bao giờ chịu nô lệ!”. Và Ông kết luận, Nếu như tôi không nói rằng quý Ông đã thua trong cuộc chiến tranh tại Việt Nam thì tôi cũng xin thưa rằng quý Ông cũng không thắng được họ.

Trân trọng kính chào quý vị và kính chúc quý vị một ngày bình an.

Nguyễn Xuân Tám

